

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**

-----oOo-----

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021
& KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 04 năm 2022

I. Đặc điểm tình hình hoạt động năm 2021:

- Dịch Covid-19 tác động sâu sắc đến mọi khía cạnh nền kinh tế. Đợt dịch lần thứ 4 bùng phát trong quý III lây lan phức tạp, buộc phải thực hiện giãn cách xã hội ở tất cả các tỉnh thành phía Nam, làm gãy đổ cục bộ chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty (thông thường quý III là cao điểm sản xuất và giao hàng trong năm). Trong khoảng thời gian dịch bùng phát, Công ty phải tổ chức sản xuất 3 tại chỗ để đảm bảo không gián đoạn cung ứng hàng hóa cho khách hàng và ổn định thu nhập cho người lao động. Năng suất giảm thấp trong khi chi phí hoạt động tăng cao do phát sinh chi phí kiểm soát dịch bệnh thường xuyên và chi phí tổ chức sản xuất 3 tại chỗ. Cái được lớn nhất là uy tín, niềm tin về Sao Ta trong lòng khách hàng, đối tác, nhà cung cấp, người lao động nâng cao.
- Nhu cầu từ mảng dịch vụ nhà hàng ở các thị trường tiêu thụ tôm của Sao Ta giảm do giãn cách vì dịch bệnh, khiến số lượng đơn hàng từ mảng dịch vụ của Sao Ta bị giảm, tuy nhiên nhu cầu từ mảng bán lẻ tăng mạnh nên cũng nhanh chóng bù đắp đơn hàng.
- Cước phí vận chuyển container tăng rất cao vượt xa mức dự đoán, gây thiệt hại không nhỏ cho Sao Ta.
- Năm 2021 là năm khó khăn cho mảng kinh doanh chế biến tôm như nêu trên, nhưng lại là năm thành công cho mảng nuôi tôm của Sao Ta. Nhận định dịch bệnh Covid-19 có khả năng gây thiếu hụt nguồn cung ứng nguyên liệu tôm nên Sao Ta đã tranh thủ đẩy mạnh hoạt động thả nuôi tôm diện rộng trong bối cảnh dịch bệnh đang bùng phát ở địa phương. Sách lược này mang lại hiệu quả về lợi nhuận và duy trì cung ứng nguyên liệu cho hoạt động sản xuất cho công ty trong khi chuỗi cung ứng trong ngành bị đứt gãy cục bộ.

II. Kết quả hoạt động năm 2021:

Kết quả hoạt động năm 2021 như sau:

Diễn giải	ĐVT	Riêng	Hợp nhất	KH 2021	%
- Tôm TP chế biến	Tấn	16.059,42	22.945,49	21.000	109,26%
- Tôm TP tiêu thụ	Tấn	14.134,02	17.941,43	18.500	96,98%
- Nông sản chế biến	Tấn	N/A	1.115,07	1.500	74,3%
- Nông sản tiêu thụ	Tấn	N/A	1.592,20	1.500	106,1%
- Doanh số chung	Tr. USD	152,81	206,73	200	103,37%
- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	237	289	250	115,60%
- Cổ tức	%	20	N/A	20	100%

Nhận xét:

Qua số liệu trên cho thấy:

- Sản lượng tôm chế biến tăng mạnh. Nguyên nhân do giá tôm nguyên liệu tăng cao, kéo dài từ cuối năm 2020 đã kích thích người nuôi mạnh dạn đầu tư nuôi tôm, nguồn cung nguyên liệu dồi dào.
- Sản lượng tôm tiêu thụ tăng, do các tháng đầu năm 2021 Chính phủ đã kiểm soát tốt dịch bệnh Covid-19 nên hoạt động sản xuất được duy trì ổn định, đủ nguồn cung cho các hợp đồng đã ký .
- Nông sản không đạt về sản lượng chế biến do ảnh hưởng Covid nên không thể thu hoạch, vận chuyển nguyên liệu từ Tây nguyên. Tuy nhiên, tiêu thụ khá tốt do có hàng tồn kho đầu kỳ.
- Lợi nhuận chung tăng nhẹ do mảng nuôi tôm và chế biến nông sản đạt kết quả tốt.

III. Nhận định cơ hội và thách thức:

+ Cơ hội :

- Nhu cầu về sản phẩm thủy sản nói chung, tôm nói riêng sẽ tăng khi dịch Covid-19 được kiểm soát ở các thị trường nhập khẩu. Sản phẩm tôm được ưa chuộng do bởi giá trị dinh dưỡng cao, dễ chế biến. Tôm sẽ còn nhiều dư địa phát triển.
- Covid-19 làm thay đổi tập quán thói quen của người tiêu dùng, xu hướng chuộng các sản phẩm tiện dụng chế biến sẵn (hàng ăn liền), đóng gói nhỏ. Xu thế này phù hợp với định hướng, năng lực chế biến và cũng là thế mạnh của Sao Ta.
- Nguồn cung nguyên liệu tôm sẽ tăng do công nghệ nuôi tôm ngày càng phát triển, người nuôi hiện nay cập nhật kỹ thuật nuôi tiên tiến cho năng suất cao, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro trong quá trình nuôi, nhiều mô hình nuôi khá thành công như CPF – Combine Model của Công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam và nhiều mô hình khác. Diện tích nuôi tôm không ngừng được mở rộng, góp phần tăng nguồn cung ứng nguyên liệu cho các nhà máy chế biến.

+ Thách thức :

- Đại dịch Covid-19 làm tổn thương chuỗi cung ứng toàn cầu. Hệ quả là sự gián đoạn và chi phí vận chuyển tăng rất cao. Nay căng thẳng Nga và Ukraina thêm

tác động tiêu cực đến chuỗi cung ứng toàn cầu vốn đang rất mong manh và tăng thêm giá dầu, giá nguyên liệu đầu vào, ảnh hưởng chi phí sản xuất.

- Về nuôi tôm, khi đặt trong mối tương quan với các đối thủ cạnh tranh như Ấn Độ, Ecuador, Indonesia, Thái Lan, ... ngành nuôi tôm Việt Nam còn nhiều vấn đề phải quan tâm để giảm giá thành nuôi tôm, tăng sức cạnh tranh mà vẫn kiểm soát được chất lượng. Các nước này cũng có chính sách phát triển mạnh ngành tôm nên xu thế nguồn cung tôm thế giới sẽ tăng. Tôm Ecuador, Ấn Độ có lợi thế giá rẻ đang chiếm lĩnh nhiều thị trường quốc tế, tôm Indonesia không bị áp thuế ở thị trường Mỹ, tôm Thái Lan không bị kiểm tra nghiêm ngặt ở thị trường Nhật.... tất cả tạo áp lực cạnh tranh gay gắt cho tôm Việt.
- Biến đổi khí hậu toàn cầu, ô nhiễm môi trường, xâm nhập mặn, dịch bệnh ngày càng khó lường, khó dự báo.
- Tình trạng chung là nuôi nhỏ lẻ, manh mún, tự phát dẫn đến hiệu quả thấp và chất lượng không ổn định, khó kiểm soát.
- Nuôi trồng và chế biến thủy sản là ngành lao động nặng nhọc, luôn thiếu hụt lao động. Cạnh tranh lao động trong ngành ngày càng khốc liệt.

IV. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Diễn giải	ĐVT	Riêng	Hợp nhất
- Tôm TP chế biến	Tấn	17.600	25.000
- Tôm TP tiêu thụ	Tấn	15.000	20.000
- Nông sản chế biến	Tấn	N/A	2.200
- Nông sản tiêu thụ	Tấn	N/A	2.200
- Doanh số chung	Tr. USD	160	230
- Lợi nhuận trước thuế ít nhất	Tỷ đồng	250	320
- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ ít nhất	Tỷ đồng	N/A	286
- Cổ tức ít nhất	%	20	N/A

V. Hệ thống giải pháp:

- Nhân lực: Tiếp tục đào tạo đội ngũ kế thừa tinh chất hơn, thu hút và giữ chân người lao động thông qua hệ thống thù lao hấp dẫn và môi trường làm việc tốt, mang lại nhiều cơ hội phát triển, thăng tiến.
- Chú trọng tính phát triển bền vững. Xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững bằng các giá trị văn hóa doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh. Bên cạnh đó cũng luôn quan tâm thực hiện trách nhiệm xã hội.
- Tổ chức sản xuất: nghiên cứu và cải tiến thiết bị tự động hóa từng khâu trong quá trình chế biến để giải phóng sức lao động con người. Chú trọng chuyển đổi số những khâu, việc có thể nhằm tối ưu hóa sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; chú trọng cải tiến mẫu mã và phát triển thêm nhiều sản phẩm mới.

- Thị trường, sản phẩm: Coi trọng thị trường Nhật Bản và Hoa Kỳ, song song tìm giải pháp nâng cao thị phần ở EU, Hàn Quốc, Úc. Tập trung phát triển sản phẩm có hàm lượng chế biến cao, phân khúc thị trường cao cấp.
- Khách hàng: quan tâm xây dựng mối quan hệ tốt và giữ vững niềm tin với khách hàng hiện có, tìm thêm khách hàng mới.
- Mở rộng quy mô sản xuất: Nhà máy chế biến tôm mới của Sao Ta sẽ hoàn thành ở đầu quý III/2022.
- Nuôi tôm: Sao Ta sẽ đưa dự án 52 hecta đất nuôi tôm của KAF vào khai thác trong 6 tháng cuối năm 2022. Song song tiếp tục mở rộng vùng nuôi tối đa, hướng đến mục tiêu đạt trên 500 hecta nuôi tôm đến năm 2025.